

Số: 174/NQ-HĐKĐCLV

Nghệ An, ngày 09 tháng 01 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Trường Đại học Trung Vương

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-KĐCLGDDHV ngày 26/6/2019 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh, nhiệm kỳ 2018-2023;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-KĐCLGDDHV ngày 27/9/2018 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá của Trường Đại học Trung Vương, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp XIII ngày 08/01/2023 của Hội đồng.

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn đánh giá ngoài thực hiện khảo sát chính thức từ 04 đến ngày 09 tháng 11 năm 2022 và đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch đúng quy trình, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Trung Vương. Kết luận về điểm trung bình lĩnh vực như sau: Đảm bảo chất lượng về chiến lược đạt mức 3,68; Đảm bảo chất lượng về hệ thống đạt mức 3,63; Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng đạt mức 3,67; Kết quả hoạt động đạt mức 3,60. Không có tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới mức 2,0 (chi tiết trong Phụ lục I).

3. Kiến nghị Trường Đại học Trung Vương tham khảo 25 nhóm khuyến nghị của Hội đồng (chi tiết trong Phụ lục II) và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường.

4. Căn cứ Điều 46, Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Trung Vương theo quy định hiện hành.

5. Chu kì kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Trường Đại học Trung Vương được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục./.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Trần Đình Quang

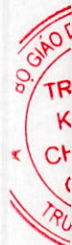


Phụ lục I

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRUNG ƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số 174/NQ-HĐKĐCLV ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-Trường ĐH Vinh)

Lĩnh vực/ Tiêu chuẩn	Mức đánh giá trung bình
Lĩnh vực 1. Đảm bảo chất lượng về chiến lược	3,68
Tiêu chuẩn 1: Tâm nhìn, sứ mạng và văn hóa	3,80
Tiêu chuẩn 2: Quản trị	3,75
Tiêu chuẩn 3: Lãnh đạo và quản lí	3,75
Tiêu chuẩn 4: Quản trị chiến lược	3,50
Tiêu chuẩn 5: Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng	3,75
Tiêu chuẩn 6: Quản lí nguồn nhân lực	3,57
Tiêu chuẩn 7: Quản lí tài chính và cơ sở vật chất	3,60
Tiêu chuẩn 8: Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	3,75
Lĩnh vực 2. Đảm bảo chất lượng về hệ thống	3,63
Tiêu chuẩn 9: Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong	3,67
Tiêu chuẩn 10: Tự đánh giá và đánh giá ngoài	3,75
Tiêu chuẩn 11: Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong	3,50
Tiêu chuẩn 12: Nâng cao chất lượng	3,60
Lĩnh vực 3. Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng	3,67
Tiêu chuẩn 13: Tuyển sinh và nhập học	3,60
Tiêu chuẩn 14: Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	3,80
Tiêu chuẩn 15: Giảng dạy và học tập	3,60
Tiêu chuẩn 16: Đánh giá người học	3,75
Tiêu chuẩn 17: Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	3,75
Tiêu chuẩn 18: Quản lí nghiên cứu khoa học	3,75
Tiêu chuẩn 19: Quản lí tài sản trí tuệ	3,75
Tiêu chuẩn 20: Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	3,50
Tiêu chuẩn 21: Kết nối và phục vụ cộng đồng	3,50
Lĩnh vực 4. Kết quả hoạt động	3,60
Tiêu chuẩn 22: Kết quả đào tạo	3,75
Tiêu chuẩn 23: Kết quả nghiên cứu khoa học	3,67
Tiêu chuẩn 24: Kết quả phục vụ cộng đồng	3,50
Tiêu chuẩn 25: Kết quả tài chính và thị trường	3,50





Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRUNG VƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số 174/NQ-HĐKĐCLV ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Trường ĐH Vinh)

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Trung Vương giai đoạn 2017-2022 cho thấy Nhà trường có những điểm mạnh đáng ghi nhận sau:

+ Về lĩnh vực *Đảm bảo chất lượng về chiến lược*

Nhà trường đã tuyên bố chính thức về Tầm nhìn, Sứ mạng, giá trị cốt lõi, về cơ bản đã phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, được thể hiện trong đề án thành lập Trường và phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Vĩnh Phúc. Có Hội đồng trường, tổ chức đảng, đoàn thể theo quy định. Có quy định chức năng, nhiệm vụ và mối liên hệ giữa các thành phần trong cơ cấu quản lý. Đã ban hành Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2016-2020 tầm nhìn đến năm 2030 và giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030. Đã xây dựng các chỉ số thực hiện và chỉ tiêu phấn đấu về đội ngũ, đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, phục vụ cộng đồng, cơ sở vật chất, đảm bảo chất lượng và thị trường/thị phần. Có hệ thống xây dựng các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Có kế hoạch tài chính dài hạn và hàng năm bám sát Chiến lược phát triển Trường. Đã phát triển các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại theo kế hoạch.

+ Về lĩnh vực *Đảm bảo chất lượng về hệ thống*

Nhà trường đã xây dựng mạng lưới đảm bảo chất lượng bên trong. Có hệ thống văn bản về công tác quản lý và hoạt động đảm bảo chất lượng. Đã 2 lần thực hiện tự đánh giá cấp cơ sở giáo dục. Có kế hoạch và thực hiện cải tiến chất lượng sau 2 đợt tự đánh giá. Có kế hoạch và thực hiện quản lý thông tin đảm bảo chất lượng bên trong để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Hệ thống quản lý thông tin về đảm bảo chất lượng bên trong của Trường cơ bản được xây dựng trên nền tảng công nghệ thông tin. Có chính sách chất lượng, thực hiện cải tiến để nâng cao khả năng cung cấp các dịch vụ có chất lượng, đáp ứng mức độ hài lòng của người học và đối tác. Có quy định, hướng dẫn về việc lựa chọn đối tác, các tiêu chí/nội dung và triển khai thực hiện so chuẩn và đối sánh chất lượng.

+ Về lĩnh vực *Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng*

Nhà trường đã xây dựng các tiêu chí và chỉ tiêu tuyển sinh rõ ràng, cụ thể. Đã thực hiện giám sát công tác tuyển sinh và nhập học chặt chẽ đảm bảo tuyển sinh và nhập học đúng quy trình, quy định và tạo thuận lợi cho người học. Đã ban hành và tuân thủ thực hiện quy định xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo. Đã thực hiện rà soát điều chỉnh chuẩn đầu ra và các đề cương học phần trên cơ sở khảo sát ý kiến các

bên liên quan và tham khảo một số chương trình đào tạo của các trường đại học khác. Đã triển khai các hoạt động dạy học phù hợp với Triết lý giáo dục và đạt chuẩn đầu ra. Hoạt động dạy và học của các chương trình đào tạo tương đối đa dạng, góp phần tích cực nâng cao năng lực học tập suốt đời cho người học. Đã ban hành nhiều văn bản có liên quan đến công tác kiểm tra đánh giá, hình thức kiểm tra đánh giá được rà soát hằng năm. Đã triển khai khá tốt các hoạt động phục vụ, hỗ trợ và giám sát người học. Đã thiết lập được hệ thống quản lý, giám sát và rà soát các hoạt động nghiên cứu khoa học thông qua các chính sách, quy định, quy trình. Đã ban hành và áp dụng bộ chỉ số đo lường (KPIs) hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên. Đã thiết lập hệ thống quản lý, lưu trữ, bảo hộ và khai thác các tài sản trí tuệ của Trường. Đã ban hành các văn bản quản lý hoạt động hợp tác và đối tác trong nghiên cứu khoa học, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình triển khai thực hiện. Hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được thực hiện, đáp ứng tốt nhu cầu của các bên liên quan, đóng góp vào sự phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

+ Về lĩnh vực *Kết quả hoạt động*

Nhà trường đã ban hành hệ thống các văn bản quản lý đào tạo, trong đó, quy định thời gian xét tốt nghiệp, điều kiện tốt nghiệp, quy định việc xét và công nhận tốt nghiệp cho sinh viên. Đã phân nhiệm cho các đơn vị chức năng theo dõi và giám sát tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp, thôi học, có việc làm.... Thời gian tốt nghiệp trung bình của sinh viên và học viên các khóa về cơ bản đáp ứng thời gian dự kiến. Tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp các ngành khá cao (từ 86-91%). Đã ban hành các văn bản quy định cụ thể về hoạt động nghiên cứu khoa học, sở hữu trí tuệ và đổi mới sáng tạo. Loại hình, khối lượng nghiên cứu, sản phẩm trí tuệ của giảng viên được xác lập, giám sát và đối sánh. Tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với người học, cán bộ, giảng viên và nhân viên được xác lập, giám sát, đánh giá. Giai đoạn 2017-2022 thu và chi của Trường có xu hướng tăng, chi không vượt quá thu và Nhà trường đã có lợi nhuận.

Tuy nhiên, để tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng hơn nữa, Hội đồng kiến nghị Nhà trường quan tâm các lĩnh vực theo 25 nhóm giải pháp đề xuất sau đây:

+ Đối với lĩnh vực *Đảm bảo chất lượng về chiến lược*

1. Tiếp tục kết nối rộng rãi các bên liên quan để định hướng Sứ mạng, Tâm nhìn, giá trị cốt lõi đáp ứng những đòi hỏi đổi mới mạnh mẽ của giáo dục đại học trong bối cảnh CMCN 4.0 và chủ trương lớn của Chính phủ về chuyển đổi số hiện nay.

2. Hệ thống văn bản của hệ thống quản trị cần quy định rõ trách nhiệm giải trình của Hội đồng trường và có những giải pháp cụ thể giảm thiểu rủi ro tiềm tàng trong quá trình hoạt động.

3. Tiếp tục tham khảo các bên liên quan và các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh các quy định, quy chế của Trường cho phù hợp, trong đó quy định rõ trách nhiệm của các chủ thể trong mối quan hệ giữa Ban giám hiệu, Chi bộ Đảng, Hội đồng trường

ỤC VÀ
UNG
IỂM Đ
IÁT LI
SIÁO
ÔNG Đ

và các Hội đồng tư vấn.

4. Xây dựng kế hoạch chiến lược chi tiết cho từng lĩnh vực trên cơ sở kế hoạch chiến lược tổng thể một cách bài bản; triển khai kế hoạch trung hạn cho tất cả các lĩnh vực hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

5. Ban hành quy định chi tiết về định kỳ rà soát, điều chỉnh các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; có chính sách thu hút đội ngũ giảng viên có trình độ cao về công tác tại Trường.

6. Ban hành bản mô tả năng lực của các nhóm cán bộ, giảng viên, nhân viên trong đó bao gồm cả năng lực lãnh đạo đối với nhóm cán bộ quản lí.

7. Xây dựng tiêu chí đánh giá hiệu quả của hoạt động tài chính ở tất cả các lĩnh vực công tác; có hệ thống phần mềm theo dõi, rà soát, đánh giá thường xuyên một cách khách quan mức độ đạt được của các tiêu chí liên quan đến hoạt động tài chính.

8. Cập nhật hệ thống văn bản quản lí, cải tiến việc thống kê số liệu và cập nhật thông tin về đối ngoại của Trường.

+ Đối với lĩnh vực *Đảm bảo chất lượng về hệ thống*

9. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định, công cụ và hướng dẫn về công tác đảm bảo chất lượng, có quy định cụ thể về sự phối hợp nội bộ bên trong; thiết lập bộ KPIs để đo lường và đánh giá kết quả công tác đảm bảo chất lượng.

10. Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng tổng thể ngay sau khi kết thúc công tác đánh giá ngoài cơ sở giáo dục; tăng cường công tác truyền thông để các bên liên quan tiếp tục tham gia cải tiến chất lượng các lĩnh vực hoạt động.

11. Xây dựng Hệ thống thông tin tổng thể bao phủ các lĩnh vực hoạt động; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin để đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng trong thời đại công nghệ 4.0.

12. Rà soát, bổ sung các nội dung đối sánh, tiêu chí lựa chọn đối tác trong và ngoài nước theo từng lĩnh vực hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng; sử dụng kết quả đối sánh để bổ sung, điều chỉnh cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích các đơn vị/cá nhân đổi mới, sáng tạo các hoạt động đảm bảo chất lượng.

+ Đối với lĩnh vực *Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng*

13. Thành lập Bộ phận thanh tra chuyên trách riêng để tiến hành thanh, kiểm tra mọi khâu của công tác tuyển sinh; lên kế hoạch cụ thể lựa chọn, xây dựng mạng lưới tư vấn tuyển sinh tại 38 trường phổ thông trung học trên địa bàn tỉnh, để tăng cường hiệu quả của công tác tuyển sinh ở mọi bậc học cho Nhà trường.

14. Tổ chức tập huấn cho tất cả giảng viên về kĩ năng xây dựng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra học phần và đề cương chi tiết của các học phần; tăng cường lấy ý kiến các bên liên quan và cập nhật văn bản về xây dựng, rà soát, cập

nhật chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, đề cương học phần về quy trình, phương pháp, phân công trách nhiệm cho từng bên liên quan, các biểu mẫu.

15. Ban hành quy định/hướng dẫn chi tiết về việc xác định, lựa chọn các hoạt động dạy và học phù hợp với Triết lý giáo dục, phù hợp với mục tiêu đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra của các học phần. Cần rà soát, cập nhật chương trình đào tạo theo hướng tăng cường số tín chỉ thực hành ở một số chương trình đào tạo có số tín chỉ thực hành thấp, phân bổ thời lượng dạy học thích hợp cho bài tập, thảo luận nhóm.

16. Rà soát, hoàn chỉnh văn bản quy định/hướng dẫn về công tác đánh giá kết quả học tập của người học theo chuẩn đầu ra; hướng dẫn ra đề, chấm thi cho từng phương pháp đánh giá cụ thể; giám sát, đánh giá chất lượng của các đề thi để đảm bảo sự tương thích giữa phương pháp kiểm tra đánh giá với hình thức tổ chức dạy học; thực hiện phân tích kết quả học tập của sinh viên đối với mỗi học phần để phát hiện những hạn chế và đề xuất những biện pháp cải tiến kịp thời, nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo, bổ sung chức năng phân tích kết quả kiểm tra đánh giá người học; tập huấn cho giảng viên về các phương pháp kiểm tra đánh giá, nguyên tắc ra đề trắc nghiệm, phương pháp xây dựng các tiêu chí và công cụ đánh giá tiểu luận, bài tập lớn, bài thực hành,... đáp ứng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra học phần.

17. Cải tiến công tác lập kế hoạch triển khai các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học; rà soát, cải tiến chức năng hỗ trợ, giám sát người học trên phần mềm Unisoft; ban hành quy trình rà soát; xây dựng chỉ số cải thiện về chất lượng đối với tất cả các hoạt động phục vụ, hỗ trợ người học; cải tiến việc khảo sát sự hài lòng về các hoạt động phục vụ và hỗ trợ, hệ thống giám sát người học.

18. Tăng kinh phí đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; rà soát việc quy định định mức giờ chuẩn nghiên cứu khoa học và quy đổi giờ chuẩn nghiên cứu khoa học của giảng viên; thúc đẩy và đa dạng hóa việc tìm kiếm nguồn kinh phí phục vụ nghiên cứu; chú trọng giám sát, rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu nghiên cứu khoa học, các chỉ số thực hiện chính (KPIs) sát với thực tế năng lực nghiên cứu khoa học của Nhà trường; tạo động lực đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học của các cá nhân, đơn vị và nhóm nghiên cứu.

19. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khoa học công nghệ và lưu trữ tài sản trí tuệ; có giải pháp đẩy mạnh việc khai thác tài sản trí tuệ trong nâng cao chất lượng đào tạo, chuyển giao công nghệ và sản xuất thử nghiệm; ban hành văn bản hướng dẫn và tổ chức tập huấn cho giảng viên, nhân viên và người học về sở hữu trí tuệ đồng thời triển khai có hiệu quả quy định về sở hữu trí tuệ trong toàn Trường.

20. Phân công đơn vị chủ trì xây dựng, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các KPIs trong chiến lược và kế hoạch hợp tác đào tạo, khoa học công nghệ với các đối tác trong và ngoài nước nhằm đáp ứng các mục tiêu nghiên cứu; có giải pháp mạnh và đầu tư kinh phí phù hợp để khuyến khích, thúc đẩy triển khai hoạt động hợp tác và đối tác nghiên

cứu; thường xuyên đánh giá và nâng cao hiệu quả của các mối quan hệ hợp tác nghiên cứu nhằm đạt được mục tiêu đề ra.

21. Xây dựng các chỉ số, chỉ báo đo lường kết quả và tác động của hoạt động kết nối và cung cấp các dịch vụ phục vụ cộng đồng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu chung trên cơ sở hệ thống chỉ số, chỉ báo để đo lường kết quả và tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng; khảo sát đầy đủ các bên liên quan về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, nội dung khảo sát cần bám sát hệ thống chỉ số, chỉ báo để đo lường kết quả và tác động của hoạt động.

22. Có giải pháp để giảm tỉ lệ người học thôi học, đặc biệt là học viên; tăng cường kết nối với cựu sinh viên để tăng tỉ lệ khảo sát việc làm sinh viên tốt nghiệp; đổi mới nội dung khảo sát việc làm để tăng lượng thông tin hữu ích hỗ trợ cho việc đổi mới chương trình đào tạo; tiếp tục mở rộng và hoàn thiện phương pháp khảo sát các bên liên quan về chất lượng sinh viên tốt nghiệp, nhằm đóng góp hiệu quả vào việc cải tiến chất lượng chương trình đào tạo.

23. Có chính sách đủ mạnh và phù hợp hơn để khuyến khích, hỗ trợ giảng viên và sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học; tăng kinh phí chi cho hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên và người học để đáp ứng quy định hiện hành; xây dựng cơ sở dữ liệu về loại hình, khối lượng và chất lượng nghiên cứu của người học một cách khoa học hơn để giám sát và cải tiến; triển khai và quản lý chặt chẽ công tác bảo hộ tài sản trí tuệ trong toàn Trường; có giải pháp đột phá nhằm nâng cao kết quả nghiên cứu và sáng tạo, tăng các công bố quốc tế và chuyển giao khoa học công nghệ, thành lập các đơn vị khởi nghiệp theo thể mạnh sẵn có của Trường và phù hợp nhu cầu thị trường.

24. Xây dựng quy trình lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của các bên liên quan; triển khai thu thập thông tin phản hồi một cách đầy đủ; thực hiện cải tiến chất lượng hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

25. Tiếp tục hoàn thiện bộ chỉ báo và các chỉ tiêu phân đầu về hiệu quả tài chính; bổ sung các phân tích tỉ lệ bao gồm: tỉ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA), tỉ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS), tỉ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) trong từng lĩnh vực hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; xây dựng lại các quy định cụ thể về kết quả (thị trường), các chỉ báo và chỉ tiêu phân đầu (gọi chung là các chỉ số thị trường) của các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

* * *

Trên đây là những nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và những giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện đảm bảo và cải tiến chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Sau nửa chu kì kiểm định chất lượng giáo dục, vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực

hiện cải tiến chất lượng giáo dục gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh theo quy định./.

